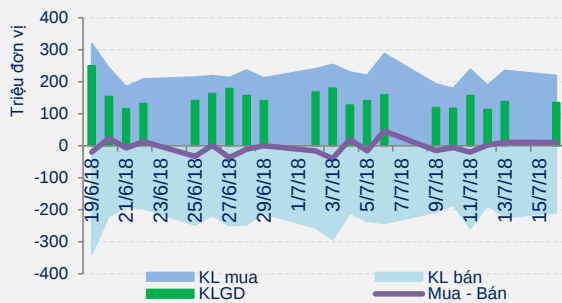
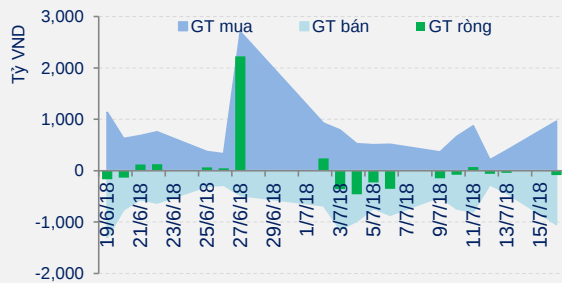


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 18/7/2018

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	942.39	106.93
% Thay đổi	↑ 2.29%	↑ 2.00%
KLGD (CP)	222,546,269	48,712,309
GTGD (tỷ đồng)	4,800.41	698.65
Tổng cung (CP)	290,207,990	69,410,000
Tổng cầu (CP)	327,549,220	82,266,000

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	17,066,407	790,252
KL mua (CP)	17,601,747	1,780,400
GTmua (tỷ đồng)	727.84	26.92
GT bán (tỷ đồng)	878.59	8.84
GT ròng (tỷ đồng)	(150.75)	18.08

Tương quan cung cầu

Giá trị Giao dịch NĐTNN


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 2.34%	8.8	1.7	1.3%
Công nghiệp	↑ 1.56%	14.3	3.3	10.5%
Dầu khí	↑ 5.88%	10.7	2.1	3.6%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.44%	15.9	4.7	1.6%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.07%	14.5	2.9	1.0%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.97%	19.4	6.7	24.3%
Ngân hàng	↑ 3.22%	13.2	2.0	21.4%
Nguyên vật liệu	↑ 2.47%	9.1	1.6	11.3%
Tài chính	↑ 2.02%	35.2	4.5	22.4%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 4.20%	13.2	2.4	2.7%
VN - Index	↑ 2.29%	17.9	4.2	110.3%
HNX - Index	↑ 2.00%	10.6	1.7	-10.3%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có phiên hồi phục thứ năm liên tiếp, qua đó lấy lại mốc 940 điểm, thanh khoản cũng được cải thiện rõ nét trong phiên hôm nay. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 21,12 điểm (+2,29%) lên 942,39 điểm; HNX-Index tăng 2,1 điểm (+2%) lên 106,93 điểm. Dòng tiền có dấu hiệu quay trở lại thị trường đã giúp thanh khoản được cải thiện với giá trị giao dịch đạt 5.642 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 272 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 1.077 tỷ đồng. Độ rộng thị trường nghiêng hẳn về tích cực với 383 mã tăng, 96 mã giảm, 138 mã giữ. Dòng tiền đổ mạnh vào thị trường ngay từ đầu phiên đã giúp thị trường bứt phá khá tốt và đà tăng này được duy trì về cuối phiên giúp cả hai sàn đều kết phiên ở mức cao nhất. Nhóm vốn hóa lớn mà tiêu biểu là các cổ phiếu ngân hàng, bất động sản, thực phẩm - đồ uống là trụ cột chủ yếu trong phiên hôm nay, có thể kể đến như GAS (+5,1%), VCB (+3%), VRE (+6,4%), VHM (+1,3%), BID (+5%), CTG (+3,7%), VIC (+1%), TCB (+3,1%), VNM (+0,7%), MSN (+2%). Ở chiều ngược lại, sắc đỏ chỉ còn trên một vài mã lớn khác như ROS (-2%), PGD (-4%), BMI (-3%) không gây ảnh hưởng đáng kể đến mức tăng của thị trường. Các nhóm ngành cổ phiếu khác cũng tăng trưởng tốt với nhiều mã tăng mạnh, thậm chí tăng trần như chứng khoán, xây dựng, dầu khí, thép... giúp thị trường có phiên giao dịch tích cực.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Đà hồi phục của thị trường tiếp tục được duy trì trong phiên thứ năm liên tiếp với mức tăng còn mạnh hơn các phiên trước đó. Dòng tiền đã bị thuyết phục trong phiên hôm nay giúp cho thanh khoản được cải thiện đáng kể. Ngưỡng kháng cự 935 điểm (MA20) cũng bị vượt qua cho thấy xu hướng tăng của thị trường là khá mạnh mẽ, tâm lý nhà đầu tư đã trở nên tích cực hơn trước. Những rung lắc ban đầu có thể xuất hiện trong phiên tiếp theo khi mà VN-Index đang ở khá gần ngưỡng kháng cự tâm lý 950 điểm. Chiều ngược lại, ngưỡng 935 điểm (MA20) sẽ hỗ trợ cho thị trường trong phiên tới. Dự báo, trong phiên giao dịch 19/7, VN-Index có thể sẽ giằng co và rung lắc với biên độ trong khoảng 935-950 điểm (MA20-ngưỡng tâm lý mạnh). Nhà đầu tư ngắn hạn nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức vừa phải, tập trung vào nhóm cổ phiếu dự báo có kết quả kinh doanh quý II tích cực và quan sát diễn biến thị trường để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và triển vọng tăng trưởng tích cực trong thời gian tới.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

18/7/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch với đà tăng có phần mạnh dần về cuối phiên. Lực cầu trong phiên hôm nay đã hoàn toàn thắng được lực cung, mặc dù cũng có những rung lắc nhẹ trong phiên nhưng chỉ số vẫn kết phiên ở mức cao nhất. Kết phiên, VN-Index tăng 21,12 điểm (+2,29%) lên 942,39 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: GAS tăng 4.000 đồng, VCB tăng 1.700 đồng, VRE tăng 2.600 đồng. Ở chiều ngược lại, ROS giảm 900 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm vào đầu phiên giao dịch sáng, chạm đáy trong phiên tại 104,2 điểm. Nhưng ngay sau đó, dòng tiền nhập cuộc tốt giúp chỉ số lấy lại sắc xanh và đà tăng này được duy trì về cuối phiên giúp chỉ số kết phiên ở mức cao nhất. Kết phiên, HNX-Index tăng 2,1 điểm (+2%) lên 106,93 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: VCG tăng 1.500 đồng, ACB tăng 600 đồng, PVS tăng 1.300 đồng. Ở chiều ngược lại, HGM giảm 4.400 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 150,75 tỷ đồng. VIC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 130,4 tỷ đồng tương ứng với 1,26 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VJC với 46,2 tỷ đồng tương ứng với 344 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HPG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 58,2 tỷ đồng tương ứng với 1,6 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 18,04 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 990 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 10,9 tỷ đồng tương ứng với 664 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VGC với 10,8 tỷ đồng tương ứng với 609 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, BVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 2,6 tỷ đồng tương ứng với 150 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Standard Chartered nâng dự báo tăng trưởng của Việt Nam lên 7%

Ngày 17/7, Ngân hàng Standard Chartered đã đưa ra dự báo kinh tế Việt Nam sẽ tăng trưởng mạnh mẽ ở mức 7% trong năm 2018, tăng so với dự báo 6,8% của ngân hàng này đưa ra trước đó, nhờ sự tăng tốc cùng lúc của tất cả các động lực trong nước.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục trong phiên thứ năm liên tiếp, khối lượng khớp lệnh được cải thiện với 185 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 910-920 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tâm lý tại 950 điểm. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 970-1.050 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 1.000 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 19/7, VN-Index có thể sẽ giảm co và rung lắc với biên độ trong khoảng 935-950 điểm (MA20-ngưỡng tâm lý mạnh).

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục trong phiên thứ năm liên tiếp, khối lượng khớp lệnh được cải thiện với 47 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 102-105 điểm (MA10-20) và ngưỡng kháng cự tâm lý tại 110 điểm. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 112-121 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index đang vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 118 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 19/7, HNX-Index có thể sẽ giảm co và rung lắc với biên độ trong khoảng 105-110 điểm (MA20-ngưỡng tâm lý).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,62 - 36,74 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 120.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 200.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 6 đồng

Hôm nay (18/7), tỷ giá trung tâm VND/USD được Ngân hàng Nhà nước niêm yết ở mức 22.649 VND/USD, tăng 6 đồng so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 4,7 USD/ounce tương ứng với 0,38% xuống 1.222,6 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,29 điểm tương ứng 0,31% lên 95,04 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1619 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3081 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 113,04 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

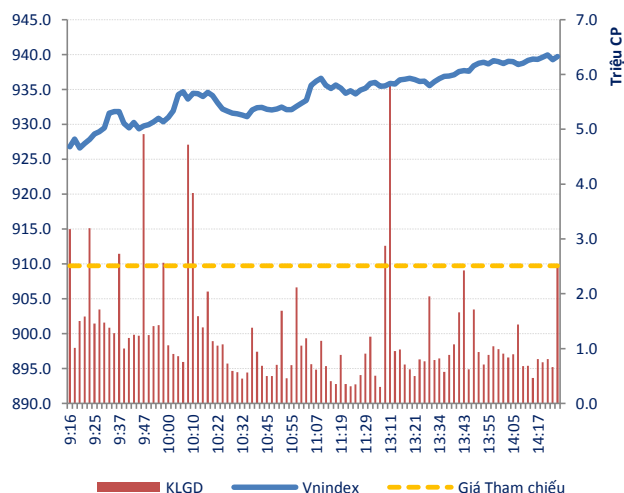
Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,58 USD/thùng tương ứng với 0,86% xuống 66,58 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

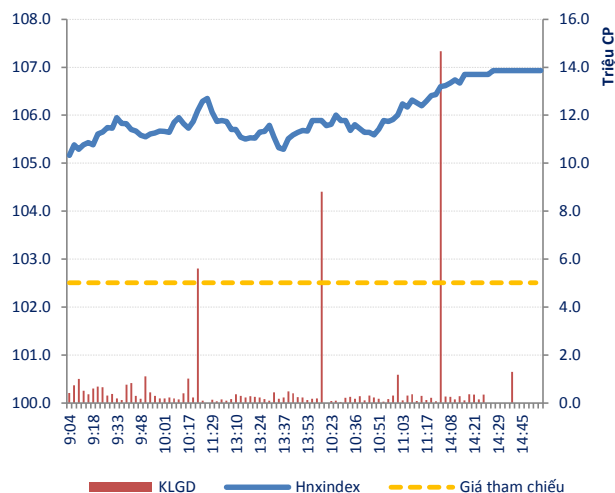
Kết thúc phiên giao dịch ngày 17/7, chỉ số Dow Jones tăng 55,53 điểm tương ứng 0,22% lên 25.119,89 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 49,4 điểm tương ứng 0,63% lên 7.855,12 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 11,12 điểm tương ứng 0,4% lên 2.809,55 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

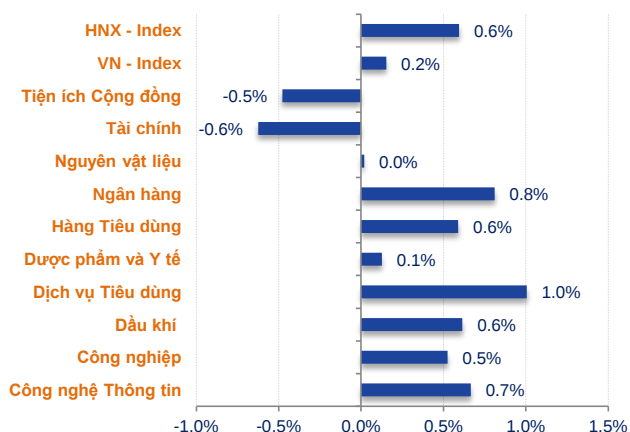
KLGD và VN-Index trong phiên



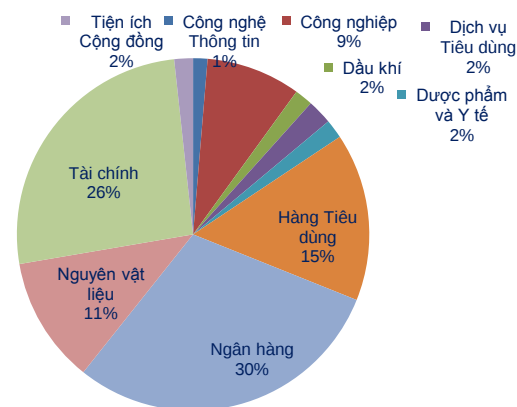
KLGD và HNX-Index trong phiên



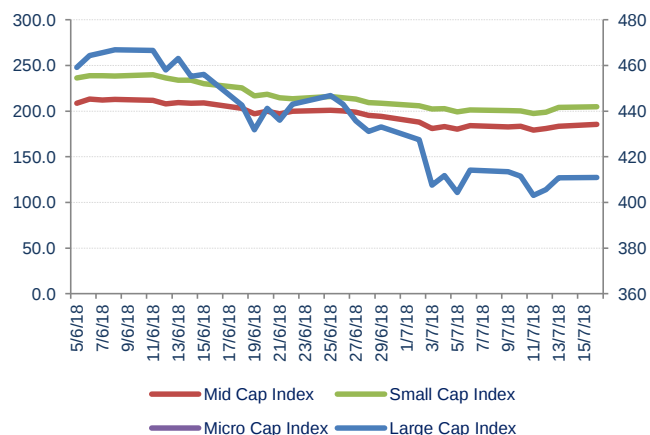
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



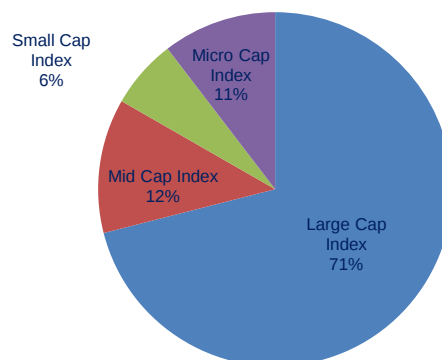
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	1,579,240	VIC	1,258,500
2	CTG	1,241,490	MSN	864,950
3	BID	1,201,670	NVL	551,780
4	VCB	692,360	SSI	435,820
5	VRE	656,900	VJC	344,480

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	663,970	MBG	330,000
2	VGC	608,800	BVS	150,000
3	KVC	149,500	NAG	73,200
4	SHS	80,000	DGL	20,800
5	VIX	51,200	CAP	13,500

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HNG	12.85	13.50	↑ 5.06%	39,902,610
HAG	5.93	6.33	↑ 6.75%	18,139,320
FLC	5.07	5.13	↑ 1.18%	9,777,500
HPG	36.10	37.20	↑ 3.05%	8,330,670
DIG	14.45	15.45	↑ 6.92%	6,310,100

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	8.00	8.30	↑ 3.75%	7,651,576
PVS	15.70	17.00	↑ 8.28%	5,062,287
ACB	35.60	36.20	↑ 1.69%	4,408,095
VCG	15.40	16.90	↑ 9.74%	3,237,288
VGC	17.60	18.00	↑ 2.27%	2,623,845

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VND	17.20	18.40	1.20	↑ 6.98%
SVC	43.00	46.00	3.00	↑ 6.98%
TS4	4.45	4.76	0.31	↑ 6.97%
PVD	12.20	13.05	0.85	↑ 6.97%
GTN	9.20	9.84	0.64	↑ 6.96%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PVV	0.80	0.90	0.10	↑ 12.50%
VSA	22.00	24.20	2.20	↑ 10.00%
DCS	1.00	1.10	0.10	↑ 10.00%
ATS	37.00	40.70	3.70	↑ 10.00%
SPP	6.10	6.70	0.60	↑ 9.84%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TLD	10.00	9.30	-0.70	↓ -7.00%
FUCVREIT	9.00	8.37	-0.63	↓ -7.00%
PNC	15.80	14.70	-1.10	↓ -6.96%
HLG	9.99	9.30	-0.69	↓ -6.91%
TCR	2.69	2.51	-0.18	↓ -6.69%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HGM	44.80	40.40	-4.40	↓ -9.82%
TV3	53.30	48.10	-5.20	↓ -9.76%
SGD	10.40	9.40	-1.00	↓ -9.62%
PDC	6.30	5.70	-0.60	↓ -9.52%
INC	7.60	6.90	-0.70	↓ -9.21%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HNG	39,902,610	10.2%	1,408	9.6	1.1
HAG	18,139,320	3250.0%	791	8.0	0.4
FLC	9,777,500	4.8%	605	8.5	0.4
HPG	8,330,670	27.6%	4,053	9.2	1.6
DIG	6,310,100	4.0%	472	32.7	1.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	7,651,576	11.8%	1,409	5.9	0.7
PVS	5,062,287	6.6%	1,787	9.5	0.7
ACB	4,408,095	17.5%	2,568	14.1	2.2
VCG	3,237,288	17.6%	3,047	5.5	1.1
VGC	2,623,845	8.4%	1,356	13.3	1.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VND	↑ 7.0%	17.9%	2,532	7.3	1.1
SVC	↑ 7.0%	7.4%	3,655	12.6	1.2
TS4	↑ 7.0%	1.3%	210	22.6	0.3
PVD	↑ 7.0%	-0.1%	(32)	-	0.4
GTN	↑ 7.0%	0.2%	23	434.1	0.9

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PVV	↑ 12.5%	-20.7%	(913)	-	0.2
VSA	↑ 10.0%	12.5%	3,549	6.8	0.9
DCS	↑ 10.0%	-0.1%	(12)	-	0.1
ATS	↑ 10.0%	1.7%	198	205.4	3.4
SPP	↑ 9.8%	8.3%	1,304	5.1	0.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	1,579,240	27.6%	4,053	9.2	1.6
CTG	1,241,490	12.4%	2,103	11.8	1.4
BID	1,201,670	14.5%	2,064	12.7	1.8
VCB	692,360	19.2%	2,887	19.9	3.7
VRE	656,900	7.2%	970	44.3	3.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	663,970	6.6%	1,787	9.5	0.7
VGC	608,800	8.4%	1,356	13.3	1.3
KVC	149,500	4.3%	473	3.6	0.2
SHS	80,000	33.0%	4,672	3.0	0.9
VIX	51,200	14.4%	1,635	3.6	0.4

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	335,120	8.4%	1,341	78.3	8.3
VHM	287,790	14.3%	7,048	15.2	3.1
VNM	245,261	40.7%	6,935	24.4	9.5
VCB	206,872	19.2%	2,887	19.9	3.7
GAS	158,858	23.3%	5,231	15.9	3.6

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	39,259	17.5%	2,568	14.1	2.2
VCS	15,040	52.9%	7,275	12.9	3.1
SHB	9,986	11.8%	1,409	5.9	0.7
VGC	8,070	8.4%	1,356	13.3	1.3
PVS	7,594	6.6%	1,787	9.5	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CTG	1.88	12.4%	2,103	11.8	1.4
GAS	1.85	23.3%	5,231	15.9	3.6
DXG	1.83	20.8%	2,695	9.2	1.8
HSG	1.75	17.1%	2,351	4.6	0.7
LDG	1.74	12.9%	1,418	8.8	1.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	1.72	6.6%	1,787	9.5	0.7
SHS	1.65	33.0%	4,672	3.0	0.9
ACB	1.56	17.5%	2,568	14.1	2.2
HUT	1.55	6.1%	808	6.4	0.4
SSM	1.54	-33.2%	(4,793)	-	1.0



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
